

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **35/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 27 - 6 - 2022

“V/v Ly hôn, nuôi con”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Trầm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Trung Thành

2. Ông Hoàng Văn Tư

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 33/2022/TLST – HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2022, về tranh chấp “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2022/QĐST - HNGĐ ngày 25/5/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/QĐST - HNGĐ ngày 09/6/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1992, có mặt

Trú tại: Tổ 7, ấp Thuận H, xã Thuận L, h. Đồng Ph, tỉnh Bình Ph.

- Bị đơn: Anh Huỳnh Th, sinh năm 1990, vắng mặt không có lý do

Trú tại: Tổ 7, ấp Thuận H, xã Thuận L, h. Đồng Ph, tỉnh Bình Ph.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh Huỳnh Th tự nguyện chung sống và kết hôn với nhau từ năm 2012, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật vào năm 2006 tại UBND xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú. Quá trình chung sống hạnh phúc, đến năm 2020 vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, hai vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh Thám thường xuyên ăn nhậu, chơi đề, chị đã nhiều lần khuyên bảo và nhờ gia đình can thiệp nhưng anh Thám không thay đổi tính tình. Vợ chồng đã ly thân từ cuối năm 2020 cho tới nay. Nay chị nhận thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, vợ chồng không còn tình cảm, mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị H được ly hôn với anh Huỳnh Th.

Về quan hệ con chung và cấp dưỡng nuôi con: Vợ chồng có 02 con chung tên Huỳnh Minh D, sinh ngày 15/9/2013 và Huỳnh Như Y1 sinh ngày 13/9/2016. Khi ly hôn chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về quan hệ tài sản chung, các khoản nợ chung, các vấn đề khác: Không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, chị H không trình bày và không yêu cầu gì thêm.

Bị đơn anh Huỳnh Tham vắng mặt không có lý do trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của anh Thám.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Huỳnh Th và yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung. Không yêu cầu giải quyết tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã phân tích để chị H tạo cơ hội cho vợ chồng đoàn tụ xây dựng hạnh phúc gia đình, tuy nhiên chị H khẳng định cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng đã ly thân được một thời gian, không thể tiếp tục chung sống với anh Thám được nữa nên giữ nguyên yêu cầu khởi kiện được ly hôn với anh Thám.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và quan điểm về việc giải quyết vụ án:

- Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án là đúng với quy định pháp luật.

- Quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Việc tự nguyện kết hôn, chung sống giữa chị Nguyễn Thị H và anh Huỳnh Th trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên đây là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật thừa nhận, bảo vệ. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của đương sự tại phiên tòa có căn cứ xác định hôn nhân của chị H và anh Thám không hạnh phúc, mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị H với anh Huỳnh Th.

Về con chung, cấp dưỡng nuôi con: Chị H và anh Huỳnh Th có hai con chung. Anh Thám vắng mặt không có lý do trong suốt quá trình giải quyết vụ án, xét nguyện vọng của con chung chưa thành niên trên 07 tuổi muốn được mẹ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tại phiên tòa, chị H xác nhận thu nhập 10.000.000 đồng/tháng đảm bảo việc nuôi dưỡng con chung. Vì vậy, áp dụng Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử giao con chung tên Huỳnh Minh D, sinh ngày 15/9/2013 và Huỳnh Như Y1 sinh ngày 13/9/2016 cho chị Nguyễn Thị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Bên không trực tiếp nuôi dưỡng con chung có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung không ai có quyền ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con do đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác: Không xem xét giải quyết do các đương sự không yêu cầu.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử quyết định theo pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn Nguyễn Thị H khởi kiện yêu cầu được ly hôn với bị đơn Huỳnh Th. Bị đơn có nơi cư trú tại tổ 7, ấp Thuận Hòa 1, xã Thuận Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xác định quan hệ pháp luật của

vụ án là “*Tranh chấp ly hôn*” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Về việc vắng mặt bị đơn: Bị đơn Huỳnh Th đã được Toà án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để tham gia phiên họp kiểm tra tiếp cận việc giao nộp, công khai chứng cứ, phiên hòa giải nhưng vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt không có lý do đến lần thứ hai mặc dù đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng để tham gia phiên tòa sơ thẩm. Vì vậy, căn cứ điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh Thám tự nguyện chung sống với nhau và đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật vào năm 2012 tại UBND xã Thuận Phú, huyện Đồng Phú. Xét đây là hôn nhân hợp pháp, tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Chị H cho rằng mâu thuẫn trầm trọng, tình cảm vợ chồng đã hết và không thể hàn gắn được, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài nên yêu cầu được ly hôn với anh Huỳnh Th. Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương nhưng địa phương không nắm được tình trạng hôn nhân của hai người mà cho biết anh Thám thường hay ăn nhậu. Chị H cũng thừa nhận anh Thám hay ăn nhậu dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổ chức các phiên hòa giải cho chị H và anh Thám nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do, vì vậy Tòa án không tiến hành hòa giải được. Tại phiên tòa mặc dù được triệu tập hợp lệ nhưng anh Thám vắng mặt không có lý do đến lần thứ hai. Điều này thể hiện, anh Thám không quan tâm đến quan hệ hôn nhân của hai người, không có nguyện vọng hàn gắn với chị H. Tại phiên tòa, chị H khẳng định tình cảm vợ chồng đã hết, mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, vợ chồng đã ly thân từ cuối năm 2020 tới nay không còn quan tâm nhau nên kiên quyết yêu cầu được ly hôn với anh Thám. Do đó có căn cứ xác định, hôn nhân của chị H và anh Thám không hạnh phúc, mâu thuẫn đã trầm trọng, không thể hàn gắn được, cuộc sống chung không thể kéo dài. Vì vậy, cần áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, tuyên xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Huỳnh Th là phù hợp và có căn cứ.

[2.2] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con:

Chị H và anh Thám có 02 con chung tên Huỳnh Minh D, sinh ngày 15/9/2013 và Huỳnh Như Y1 sinh ngày 13/9/2016. Chị H yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung khi ly hôn. Tại phiên tòa, chị H xác nhận hiện chị có công việc ổn

định, thu nhập mỗi tháng 10.000.000 đồng/tháng, đảm bảo để chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Tòa án đã ghi nhận ý kiến của con chung trên 07 tuổi là cháu Huỳnh Minh D, cháu Dũng có nguyện vọng được mẹ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng khi bố mẹ ly hôn. Quá trình giải quyết vụ án, anh Thám vắng mặt không có lý do. Vì vậy, cần giao con chung tên Huỳnh Minh D, sinh ngày 15/9/2013 và Huỳnh Như Y1 sinh ngày 13/9/2016 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do đương sự không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác: Đương sự không yêu cầu không đặt ra xem xét, giải quyết.

[3] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Án phí hôn nhân sơ thẩm nguyên đơn phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Tuyên xử cho Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Huỳnh Th.

Về con chung, cấp dưỡng nuôi con:

Giao con chung tên Huỳnh Minh D, sinh ngày 15/9/2013 và Huỳnh Như Y1 sinh ngày 13/9/2016 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Bên không trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung có quyền thăm nom chăm sóc con chung theo quy định pháp luật mà không ai có quyền ngăn cản.

Vì quyền lợi của con chung chưa thành niên, đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung và mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0018717 ngày 17/02/2022 tại của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Nguyên đơn có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương theo luật định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- THADS huyện Đồng Phú;
- UBND xã Thuận Phú;
- Các đương sự.
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hương Trâm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Trung Thành

Hoàng Văn Tư

Lê Thị Hương Trâm

